

ĐẢNG BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG PHÁT HUY TINH THẦN QUẬT KHỞI CỦA KHỞI NGHĨA NAM KỲ TRONG TIẾN TRÌNH CÁCH MẠNG

 TS. TRƯƠNG THỊ HỒNG ANGA

Trường Đại học Xây dựng Miền Tây

Vĩnh Long là vùng đất giàu truyền thống cách mạng. Ngay từ khi có Đảng, nhân dân Vĩnh Long đã một lòng, nguyện đi theo Đảng. Trong thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc, quân và dân tỉnh Vĩnh Long đã đứng lên chiến đấu chống kẻ thù xâm lược, không sợ hy sinh, vì độc lập tự do của Tổ quốc. Đặc biệt, cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long (tháng 11/1940), trở thành biểu tượng của sức mạnh, ý chí và tinh thần quật cường chống giặc giữ nước của những con người nơi đây. Nhân Kỷ niệm 80 năm ngày Nam Kỳ khởi nghĩa (23/11/1940-23/11/2020), bài viết đã nêu giá trị và bài học kinh nghiệm từ Khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long. Đây là hành động thiết thực và cụ thể nhất góp phần giáo dục truyền thống và thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. Sau khi Chiến tranh thế giới hai bùng nổ, phát xít Nhật xâm chiếm Đông Dương. Thực dân Pháp ở Đông Dương một mặt đầu hàng quân Nhật, mặt khác thẳng tay đàn áp cách mạng và tiêu diệt Đảng Cộng sản, thiết lập ở Đông Dương một chế độ phát xít cực kỳ tàn bạo.

Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân tỉnh Vĩnh Long phải gánh chịu những tổn thất nặng nề bởi cuộc chiến tranh của thực dân gây ra, làm cho tình hình đời sống của nhân dân rơi vào cảnh bần cùng và nghèo đói. Thuế khóa tăng vọt, nhiều loại thuế mới được thực dân đặt ra như thuế nền nhà, thuế bò, thuế chó, thuế cưới hỏi,... đã đẩy nhân dân vào đời sống cực kỳ khốn khổ. Mặt khác, nhiều thanh niên bị bắt đi lính, làm bia đỡ đạn thay cho lính

Pháp ở các mặt trận trong chiến tranh thế giới. Thời kỳ này, nhiều đảng viên cộng sản và quần chúng cách mạng ở địa phương bị bắt và bị tù đày.

Để chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ở địa phương, cuối tháng 7/1940, Tỉnh ủy Vĩnh Long đã đề ra nhiều chủ trương, chiến lược sát với tình hình thực tế. Trong đó, Tỉnh ủy tập trung củng cố, phát triển đảng viên, thành lập các chi bộ Đảng tại các làng, nhất là các làng Long Mỹ, Long Hồ (thuộc quận Châu Thành, nơi có cơ quan Tỉnh ủy đóng), làng Phú Lộc Cựu (quận Tam Bình). Các chi bộ tiến hành vận động quần chúng nhân dân tham gia các hội phản đế, rải truyền đơn, treo băng rôn, cờ; tổ chức mít tinh vạch trần âm mưu bắt lính và các chính sách phản động, đàn áp khủng bố

của thực dân Pháp. Việc phát triển đảng và thành lập các chi bộ tại cơ sở đã tuyên truyền đường lối, chính sách; quan điểm, tư tưởng của Đảng; đây là điều kiện quan trọng để phong trào đấu tranh của nhân dân phát triển mạnh mẽ, nhất là các địa phương có tổ chức cơ sở đảng được xây dựng một cách chặt chẽ và phù hợp với điều kiện mới.

Tháng 9/1940, trước sự lớn mạnh của phong trào đấu tranh của nhân tỉnh Vĩnh Long, địch ra sức tìm cách đối phó, thực hiện chính sách đàn áp, bắt bớ nhân dân, truy lùng ráo riết những người cộng sản, như: Đồng chí Trần Văn Bảy (tức Bảy Xệ) - Bí thư Tỉnh ủy; đồng chí Trần Văn Minh - Thường vụ Tỉnh ủy; đồng chí Lưu Văn Tài - Tỉnh ủy viên kiêm Bí thư Quận ủy Châu Thành và nhiều

đảng viên ưu tú như đồng chí Nham Thai, Nguyễn Thị Hai (tức Bảy Lê)⁽¹⁾.

Tháng 10/1940, trước tình hình nhiều đảng viên đảng viên cộng sản bị bắt và hy sinh, Xứ ủy Nam Kỳ và Liên Tỉnh ủy Cần Thơ đã kịp thời củng cố lại cơ quan lãnh đạo ở tỉnh Vĩnh Long và đề ra chủ trương đẩy mạnh công tác chuẩn bị khởi nghĩa, tập trung đẩy mạnh xây dựng các đội du kích. Nhiều đội du kích đã thành lập từ 1 đến 2 tổ, mỗi tổ có từ 10 đến 15 người. Riêng huyện lỵ Vũng Liêm và Tam Bình, mỗi nơi thành lập 01 đội du kích nữ.

Cuối tháng 10/1940, Tỉnh ủy Vĩnh Long họp tại Nước Xoáy, làng Hòa Hiệp (quận lỵ Tam Bình) nhằm phổ biến Nghị quyết của Ban Thường vụ Xứ ủy Nam Kỳ và quyết định thành lập Ban khởi nghĩa, lãnh đạo nhân dân địa phương nổi dậy giành chính quyền. Theo kế hoạch khởi nghĩa của Ban Thường vụ Xứ ủy Nam Kỳ, tỉnh lỵ Vĩnh Long là nơi trọng điểm diễn ra cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân, Đảng bộ phải huy động lực lượng du kích và quần chúng nổi dậy đánh chiếm những cơ quan yết hầu của địch, đồng thời phá khám, giải thoát các đồng chí đang bị giam cầm. Để tăng cường công tác phối hợp trong cuộc khởi nghĩa, Tỉnh ủy

lấy chi bộ công nhân, chi bộ nhà tù làm lực lượng nòng cốt, phối hợp, vận động quần chúng nhân dân xuống đường, gây áp lực chính trị và làm hoang mang kẻ thù.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng địa phương, sự hưởng ứng của nhân dân, đêm 22 rạng ngày 23/11/1940, các tầng lớp nhân dân người Kinh, Hoa, Khmer; đồng bào có đạo, không có đạo ở $\frac{3}{4}$ quận lỵ trong tỉnh Vĩnh Long đồng loạt nổi lên khởi nghĩa, tấn công, uy hiếp nhiều mục tiêu trên địa bàn, như: Tiến công quận lỵ Tam Bình; tiến công một số tổng, làng; nổi dậy giành quyền làm chủ thị trấn Cái Ngang trong 17 giờ; đánh chiếm các đồn: Trung Nghĩa, Ngã tư Nhà Đài, Quới Thiện, Gò Ân, Nước Xoáy, Trà Luộc, Cái Ngang, Chánh Hội; bắn bị thương chủ tỉnh Trà Vinh tại Giồng Ké và tên quan hai Pháp tại Cái Ngang; làm chủ Cù lao Dài (làng Quới Thiện, quận Vũng Liêm) trong 3 ngày.

Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long không thành công do thực dân Pháp huy động mật thám, cảnh sát, 01 đại đội lính Tập, lính Miên, 1 đại đội lính Lê Dương và nhiều tàu chiến vừa tuần tra canh gác, vừa tổ chức càn quét nhằm ngăn chặn, tiêu diệt các cuộc khởi nghĩa của nhân dân địa phương.

2. Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long là thực tiễn sinh động về phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân và để lại những bài học quý báu, đó là:

Thứ nhất là, lòng yêu nước và tinh thần cách mạng. Cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long thể hiện sức mạnh quật khởi, lòng tin tưởng và sẵn sàng hy sinh của nhân dân Vĩnh Long trong cuộc đấu tranh giành tự do, độc lập dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong cuộc khởi nghĩa này, hàng trăm đảng viên cộng sản và quần chúng nhân dân - những người con ưu tú của quê hương Vĩnh Long đã chấp nhận bị tra tấn, tù đày, hy sinh với quyết tâm giải phóng quê hương. Trong đó, phải kể đến tám gương hy sinh của 3 đồng chí: Nguyễn Văn Lương, Nguyễn Văn Năm và Nguyễn Thị Nền⁽²⁾; hơn 700 cán bộ, đảng viên ở các huyện lỵ Tam Bình, Vũng Liêm, Châu Thành, bị địch đàn áp, bắt bớ, giam cầm. Riêng huyện lỵ Vũng Liêm, chúng bắt 457 người và đốt 302 nhà của dân, chúng đốt Thánh thất Cao Đài Tiên Thiên Đại Đạo và bắt ông Bộ Tông - Giáo chủ Cao Đài⁽³⁾... Những tám gương của đảng viên, quần chúng nhân dân Vĩnh Long trong cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long

(1) Hội đồng chỉ đạo biên soạn Lịch sử khởi nghĩa Nam Kỳ: *Lịch sử khởi nghĩa Nam Kỳ*, Nxb CTQG, H.2002, tr.274.

(2) Hội đồng chỉ đạo biên soạn Lịch sử khởi nghĩa Nam Kỳ: *Tài liệu đã dẫn*, tr.289.

(3) Hội đồng chỉ đạo biên soạn Lịch sử khởi nghĩa Nam Kỳ: *Tài liệu đã dẫn*, tr. 289.

thể hiện tinh thần cách mạng và tấm lòng trung kiên với Đảng, với nhân dân.

Thứ hai là, phương pháp cách mạng. Thực tiễn của cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long cho thấy, với chủ trương phát động khởi nghĩa vũ trang, đánh chiếm nhà tù, cầu, trại lính, tòa án, quận lỵ, đồn bốt, các tổng các làng,... thể hiện sự chuyển hướng chiến lược của Đảng bộ địa phương theo đường lối lãnh đạo của Trung ương Đảng. Mặc dù khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long chưa giành được thắng lợi, nhưng cùng với cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, binh biến Đô Lương là cơ sở thực tiễn quan trọng để Đảng ta hoàn thiện con đường chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, giành chính quyền; có bước đi cần trọng, chu đáo trong đánh giá, xác định thời cơ, chuẩn bị lực lượng... đi tới giải phóng toàn dân tộc.

Thứ ba là, bài học về công tác chuẩn bị các điều kiện cần và đủ cho một cuộc khởi nghĩa có thể giành được thắng lợi; đặc biệt là chuẩn bị về lực lượng chính trị, xây dựng lực lượng vũ trang và khởi nghĩa vũ trang, chiến tranh du kích, xây dựng và kiểm tra kế hoạch, phát hiệu lệnh khởi nghĩa. Thực tiễn cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ ở Vĩnh Long cho thấy, do nhận thức chủ quan đơn giản, thiếu các phương án cũng như nhận định tình hình để duy trì cuộc chiến đấu lâu dài; điều kiện thời cơ cách mạng ở Nam Kỳ nói chung và Vĩnh Long nói riêng chưa chín muồi, nên cuộc khởi

nghĩa Nam Kỳ đã không giành được thắng lợi.

Thứ tư là, đây là cuộc khởi nghĩa mang tính chất nhân dân rộng rãi và sâu sắc. Tuy lúc đó chưa có chính quyền cách mạng, nhưng cán bộ, đảng viên đã tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục quần chúng nhân dân tin và đi theo Đảng; tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng do Đảng lãnh đạo. Do vậy, dù hy sinh, tổn thất, dù bị đàn áp khủng bố trắng, nhưng nhân dân vẫn hướng về cách mạng; che chở, bảo vệ cán bộ trước các mưu đồ thủ đoạn tàn bạo, thâm độc của kẻ thù. Sự tồn tại và vượt qua được đợt khủng bố trắng, từng bước cùng cố, phục hồi tổ chức Đảng các cấp ở Vĩnh Long nói riêng, của Nam Kỳ nói chung chính là sự thể hiện lòng dân với Đảng, với cách mạng. Đây cũng chính là tiền đề để Đảng bộ và nhân dân Vĩnh Long vượt qua được những giai đoạn thăng trầm, tạo thế và lực mới, khi có thời cơ đến vùng lên giải phóng.

3. Tám mươi năm đã trôi qua - kể từ khi nhân dân Vĩnh Long tham gia quét khởi trong khởi nghĩa Nam Kỳ (1940-2020), dưới ánh sáng của Đảng, vùng đất Vĩnh Long đã có nhiều thay đổi diệu kỳ. Tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng của các thế hệ đảng viên và nhân dân yêu nước, quân và dân Vĩnh Long đã cùng nhân dân Nam Kỳ làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám thắng lợi, lật đổ chế độ thuộc địa nửa phong kiến, lập nên chính

quyền cách mạng của nhân dân. Bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp, Vĩnh Long tiếp tục cùng quân và dân Nam Bộ, làm nên những chiến công hiển hách. Sau năm 1954, cùng với quân và dân cả miền Nam, quân và dân Vĩnh Long phát huy giá trị truyền thống lịch sử đã tiếp bước cha anh giải phóng quê hương, thống nhất đất nước. Trải qua 21 năm chống Mỹ, cứu nước, quân và dân trên mảnh đất này đã kiên trung theo cách mạng, đảng viên thực hiện “ba bám” để vận động, tổ chức tập hợp các tầng lớp nhân dân đi theo tiếng gọi của cách mạng. Mùa xuân năm 1975, ngày giải phóng Vĩnh Long như mốc son chói lọi trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng. Sau khi đất nước thống nhất, trước bọn bè thách thức, khó khăn, quân và dân Vĩnh Long từng bước nỗ lực vươn lên. Đặc biệt, khi đường lối đổi mới của Đảng được hoạch định, quân và dân Vĩnh Long đã nhiệt liệt hưởng ứng, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn lịch sử địa phương để từng bước đổi mới toàn diện. Gần 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, dù trải qua nhiều bước thăng trầm, không ít khó khăn, trắc trở, nhưng quân và dân Vĩnh Long luôn kiên định mục tiêu đổi mới, giữ vững độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, từng bước đạt được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử trên mảnh đất dày truyền thống lịch sử cách mạng. ■